TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 195/2026/QĐST - HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 01 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 249/2026/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 06 năm 2026 về việc "ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Bùi Minh Đ**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 12, phường Thống Nhất, tỉnh PT.

Chỗ ở hiện nay: Số 576 đường Trần Hưng Đạo, phường Hoà Bình, tỉnh PT

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Khánh L**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ 12, phường Thống Nhất, tỉnh PT.

Chỗ ở hiện nay: Số 576 đường Trần Hưng Đạo, phường Hoà Bình, tỉnh PT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 26; điểm d, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 06 năm 2026 là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Minh Đ và chị Nguyễn Thị Khánh L.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung:

- Giao cháu Bùi Phúc N, sinh ngày 15/5/2021 cho anh Bùi Minh Đ trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- Giao cháu Bùi Minh C, sinh ngày 23/8/2018 cho chị Nguyễn Thị Khánh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chưa bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về tài sản chung: các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về công nợ chung: các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Bùi Minh Đ tự nguyện nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005391 ngày 04/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh PT. Anh Bùi Minh Đ được trả lại 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV12 - PT;
- CQ THADS tỉnh PT;
- Phòng THADSKV12-PT;
- UBND phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ.
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Thêu